

Bản án số: 48/2020/HS-ST
Ngày 15 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Thanh Xuân;
2. Ông Phàn A Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thanh Nhài - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2020/TLST-HS, ngày 01 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2020/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chang A T**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1974, tại huyện P, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Bản S, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chang A T, đã chết, con bà Sùng Thị V, sinh năm 1942; bị cáo có vợ là Giàng Thị M, đã chết; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền sự: Không; tiền án: Tại Bản án số: 55/2016/HSST, ngày 05/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của bản án nhưng chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/6/2020 đến ngày 13/6/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công Hưởng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 01/6/2020, tại đoạn đường thuộc xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Chang A T mua được 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh ni lon màu xanh buộc túm lại, của một người đàn ông không rõ lai lịch cụ thể, mục đích mua về để sử dụng cho bản thân. Mua được Heroine, T cất giấu vào túi quần đang mặc rồi đi về nhà, còn người đàn ông đó đi đâu T không biết. Từ ngày 01/6/2020 đến sáng ngày 04/6/2020, mỗi ngày T đều câu Heroine ra để sử dụng. Số Heroine còn lại, T gói lại và cất giấu trong túi quần không cho ai biết. Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 04/6/2020, khi T đang ở nhà thì có 01 người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ vào nhà T xin nước uống. Khi T và người đàn ông đó đang ngồi uống nước thì thấy tổ công tác Đoàn biên phòng Sin Suối Hồ - Bộ đội Biên phòng tỉnh Lai Châu đi làm nhiệm vụ, người đàn ông đang ngồi uống nước với T bỏ chạy, tổ công tác không kịp không chế. Khi được tổ công tác yêu cầu cung cấp đồ vật gì có liên quan đến ma túy, Chang A T đã tự giác lấy từ trong túi quần đang mặc ra 01 gói chất bột màu trắng, được gói ngoài bằng mảnh ni lon màu xanh, buộc thắt lại, giao nộp cho tổ công tác và khai chất bột màu trắng đó là Heroine do T mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật. Qua các kết quả trưng cầu giám định đã xác định được số chất bột màu trắng thu giữ của Chang A T là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 3,63 gam.

Tại Bản án số: 55/2016/HSST, ngày 05/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 26/10/2018, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của bản án. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội lần này, bị cáo chưa được xóa án tích.

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT-VKS, ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Chang A T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng.

Người bào chữa cho bị cáo không có tranh luận về tội danh và khung hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các điều kiện về nhân thân, động cơ, mục đích phạm tội, thái độ thật thà khai báo của bị cáo. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo ở dưới mức đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Không

áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sở thẩm cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chang A T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chang A T từ 04 (Bốn) năm đến 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định cùng vỏ niêm phong cũ của vụ án. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sở thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Quá trình tham gia tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Chang A T đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản mở niêm phong vật chứng; kết luận giám định; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/6/2020, khi tổ công tác Đoàn Biên phòng Sin Suối Hồ đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản Sàng Mả Pho, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, đã phát hiện và bắt quả tang Chang A T đang tàng trữ 01 gói chất bột màu trắng, được gói ngoài bằng mảnh ni lon màu xanh buộc thắt lại, T khai số chất bột màu trắng đó là Heroine do T mua về để sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã trưng

cầu giám định số chất bột màu trắng thu giữ của Chang A T, đã xác định được đó là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 3,63 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai số Heroine bị thu giữ là bị cáo mua của một người không rõ lai lịch cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra xử lý đối với người đã bán Heroine cho bị cáo.

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không được đi học, không biết đọc, không biết viết. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án số: 55/2016/HSST, ngày 05/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của bản án nhưng chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đối với bị cáo, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung. Ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù 04 (Bốn) năm đến 04 (Bốn) năm 6 (Sáu) tháng tù đối với bị cáo là phù hợp. Quan điểm của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt dưới mức đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là không tương xứng với mức độ nguy hiểm và hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có công việc, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số Heroine thu giữ của bị cáo đã được gửi đi giám định còn lại 3,51 gam là vật cấm lưu hành cùng 01 mảnh ni lon màu xanh dùng để gói Heroine và vỏ niêm phong cũ là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 47, 50 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Chang A T phạm tội:** “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Chang A T: 04 (Bốn) năm tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/6/2020 đến ngày 13/6/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 3,51 gam Heroine còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án, 01 mảnh ni lon màu xanh dùng để gói số Heroine trong vụ án và vỏ niêm phong cũ (*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản được lập hồi 08 giờ 00 phút, ngày 01/9/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu*).

3. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQĐT, THAHS);
- THADS huyện Phong Thổ;
- Ủy ban nhân dân xã Sin Suối Hồ;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh

